|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH OAI**TRƯỜNG THCS PHƯƠNG TRUNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do -Hạnh phúc** |
| Số: 69/KH-THCS PT |  *Phương Trung, ngày 02 tháng 8 năm 2021* |

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS PHƯƠNG TRUNG**

**GIAI ĐOẠN 2021- 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

**PHẦN I: PHẦN MỞ ĐẦU**

1. **Giới thiệu chung về trường THCS Phương Trung**

- Trường THCS Phương Trung được thành lập từ năm 1991 theo quyết định của UBND huyện Thanh Oai. Khi mới thành lập, trường nằm trên khu đất thuộc kho dệt. Đến năm 1991 trường chuyển vị trí sang trường trung cấp Tài Chính thuộc thôn Tân Tiến xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Thời gian đầu, toàn bộ cơ sở vật chất của nhà trường được sử dụng lại của trường Trung cấp Tài chính. Trải qua 30 năm nhà trường được đầu tư xây dựng từng bước, cho tới nay diện mạo của trường được thay đổi. Ngôi trường khang trang trên một diện tích gần 10.000 m2 gồm 4 dãy phòng học hai tầng với 26 phòng học, khu hiệu bộ, khu phòng học bộ môn 3 tầng với các phòng làm việc, phòng bộ môn khang trang.

- Tháng 1/2020 nhà **Trường được công nhận “Trường chuẩn Quốc gia** mức độ 1**,** đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2” .

- Trường THCS Phương Trung là một trường có bề dày truyền thống dạy tốt, học tốt, nhiều năm liền nhà trường được công nhận danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến. Trong những năm gần đây, trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ nhà giáo được đánh giá rất cao; chất lượng giáo dục của nhà trường có những bước tiến vững chắc, đặc biêt là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Trường THCS Phương Trung đã trở thành địa chỉ để phụ huynh học sinh tại địa phương và phụ huynh các xã lân cận trao trao gửi con em mình.

**II. Các căn cứ, cơ sở pháp lý xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược;**

 - Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng vể “ Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

- Thông tư số Số: 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư số Số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

- Thông tư số Số: 20/2021/TT-BGDĐT ngày 1/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

**III. Mục đích xây dựng văn bản chiến lược;**

- Kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2021- 2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường về hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường.

 - Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 có một ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo giai đoạn 2021-2025 của nhà trường và của địa phương.

 - Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Phương Trung giai đoạn 2021 - 2026 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định mục tiêu, giải pháp và các bước đi cụ thể để giáo dục nhà trường đạt đến tầm cao mới, hoà nhập với xu thế đa dạng hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của địa phương phát triển theo kịp các yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, của đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

**PHẦN II. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**I. Đánh giá thực trạng nhà trường hiện nay**

***1. Những mặt mạnh của nhà trường***

*1.1 Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác của Chương trình giáo dục phổ thông;*

*1.1.1 Về cơ sở vật chất:*

- Nhà trường có 28 phòng học (đủ); 4 phòng bộ môn (Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học); 13 phòng khối quản trị hành chính (gồm 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng tổ KHTN, 01 phòng tổ KHXH, 01 văn phòng, 01 phòng công đoàn, 1 phòng truyền thống, 01 thư viện, 01 phòng hành chính, 01 phòng tham vấn, 01 phòng đội, 01 phòng y tế).

- Có 6 phòng học đã được bố trí thiết bị hỗ trợ dạy học (6 máy chiếu).

- Có 4 phòng chức năng đã được bố trí thiết bị hỗ trợ dạy học (4 máy chiếu, 4 máy vi tính dành cho giáo viên, 23 máy vi tính dành cho học sinh).

- Cơ sở vật chất nhà trường bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

*1.1.2 Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

***Tổng quát***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  | **TS** | **Nữ** | **Đảng viên** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ đào tạo** |
| **Huyện** | **Trường** | **Trên ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** | **Khác** |
| 1 | CBQL | 3 | 3 | 3 | 3 | 0 | 0 |  | 3 |  |  |  |
| 2 | Giáo viên | 51 | 45 | 22 | 51 | 0 | 0 | 3 | 31 | 17 |  |  |
| 3 | Nhân viên | 9 | 9 | 5 | 5 | 4 | 0 | 0 | 7 | 1 | 1 |  |
|  | **Cộng** | **63** | **58** | **30** | **59** | **4** | **0** | **3** | **41** | **18** | **1** |  |

**Cán bộ quản lý: 3:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Cán bộ quản lý** |  **Chuyên môn** |  **QLGD** | **Lý luận chính trị** |
| Hiệu trưởng |  Ngữ văn |  Chứng nhận |  Trung cấp |
| Phó Hiệu trưởng 1 |  Toán |  Chứng nhận |  Trung cấp |
| Phó Hiệu trưởng 2  |  Hóa, Địa |  Chứng nhận |  Trung cấp |

**Giáo viên:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Giáo viên bộ môn** | 51 |
| + Ngữ văn | 7 |
| + Toán | 8 |
| + Ngoại ngữ (Anh) | 4  |
| + Giáo dục thể chất | 4 |
| + Lịch sử | 4 |
| + Địa lý | 4 |
| + Giáo dục công dân | 2 |
| + Vật lý | 3 |
| +Hóa học | 2 |
| + Sinh học | 4 |
| + Công nghệ | 3 |
| + Tin học | 1 |
| + Âm nhạc | 2 |
| + Mỹ thuật | 3 |

**Nhân viên**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhân viên** | 9 |
| + Văn thư | 1 |
| + Kế toán | 1 |
| + Y tế | 1 |
| + Thủ quỹ |   |
| + Thư viện | 1  |
| + Thiết bị thí nghiệm | 1 |
| + Công nghệ thông tin | 1  |
| + Hỗ trợ khuyết tật |   |
| + Giáo vụ |   |
| + Khác | 3 |

- Trình độ chuyên môn của GV Đại học: 61/%, Cao đẳng: 33%, Thạc sĩ: 6%. Đủ theo cơ cấu các môn theo chương trình GD phổ thông

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

**Chất lượng học sinh:**

**+ Học lực**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **TS học sinh** | **Giỏi** | **Khá** | **TB** | **Yếu - Kém** |
| **2018 - 2019** | 1041 | 308 | 438 | 280 | 15 |
| **2019 - 2020** | 1092 | 304 | 451 | 320 | 17 |
| **2020 - 2021** | 1090 | 308 | 466 | 291 | 15 |

**+ Hạnh kiểm**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **TS học sinh** | **Tốt** | **Khá** | **TB** | **Yếu**  |
| **2018 - 2019** | 1041 | 974 | 66 | 1 |  |
| **2019 - 2020** | 1092 | 1011 | 71 | 10 |  |
| **2020 - 2021** | 1090 | 959 | 111 | 20 |  |

*1.2. Quản lý giáo dục, cán bộ, nhân viên; tham gia tuyển dụng và điều động giáo viên, cán bộ, nhân viên.*

- Thực hiện theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Nhà trường xây dựng các quy chế:

+ Quy chế hoạt động.

+ Quy chế thi đua khen thưởng

+ Quy chế chuyên môn

+ Quy chế sử dụng Sổ điểm điện tử.

*1.3. Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, vận động học sinh đến trường, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

 - Hàng năm nhà trường được phép tuyển sinh tất cả các em học sinh hoàn thành chương trình tiểu học ở hai trường tiểu học trên địa bàn xã Phương Trung.

 - Tỷ lệ huy động học sinh đến trường luôn đạt tỷ lệ 100%

*1.4. Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi cộng đồng;*

 - Công tác phổ cập giáo dục luôn được nhà trường quan tâm và xã Phương Trung quan tâm. Chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập luôn đạt tỷ lệ cao. Đạt mức độ 2.

*1.5. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục;*

- Hội khuyến học xã, Hội cha mẹ học sinh của trường hoạt động tích cực, động viên khen thưởng kịp thời cho giáo viên và học sinh đạt thành tích, đặc biệt là học sinh đạt giải cao trong kỳ thi học sinh giỏi, kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, các hoạt động tập thể, công tác giáo dục thể chất. Thường xuyên quan tâm động viên tinh thần và vật chất tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng với nhà trường tổ chức cho học sinh toàn trường nhiều hoạt động: thể dục thề thao, trồng cây, hoa, tạo cho cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, tham gia hoạt động hè. Ngoài ra Đoàn thanh niên phối hợp với đoàn trường đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền giáo dục nếp sống văn minh, nét đẹp Đội viên.

*1.6. Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước;*

- Nhà trường có khuôn viên độc lập, có tường rào bao quanh, có bảo vệ trực.

- Có các phòng học bộ môn với trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học

- Có đủ biên chế nhân viên thiết bị.

- Có quy chế sử dụng tài sản công.

*1.7. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hoạt động xã hội.*

 Tập thể cán bộ giáo viên nhân viên và các em học sinh nhà trường có truyền thống tham gia các hoạt động xã hội, có mong muốn được tham gia.

*1.8. Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường:*

 - Nhà trường có đủ điều kiện về nhân lực vật lực cho việc tổ chức mọi hoạt động dạy học, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

 - Lãnh đạo nhà trường có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ quản lý vững vàng.

 - Có tinh thần trách nhiệm cao, có uy tín trước đồng nghiệp.

 - Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường có nề nếp làm việc tốt: thân thiện, sáng tạo, trách nhiệm.

 - Số lượng học sinh nhà trường đông thuận lợi cho việc lựa chọn học sinh tổ chức mọi hoạt động.

***2. Những mặt yếu của nhà trường***

*2.1.**Tổ chưc quản lý:*

- Nhà trường chưa được quyển chủ động tuyển chọn, giáo viên, nhân viên.

*2.2. Trình độ, năng lực GV, NV*

- Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên ch­ưa thực sự đồng đều. Lực lượng giáo viên trẻ đ­ược bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi d­ưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật tự giác, do đó hiệu quả chưa cao.

- Chưa có giáo viên chuyên dạy Tin học

- Chưa có nhân viên phụ trách công nghệ thông tin chuyên trách.

*2.3 Chất lượng học sinh:*

- Nhà trường không được tuyển chọn học sinh đầu vào.

- Chất lượng của một bộ phận học sinh thấp.

*2.4 Cơ sở vật chất*

Đối chiếu với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhà trường còn thiếu các hạng mục.

- Khối phòng hành chính quản trị: Thiếu các phòng sau:

+ Phòng Chi bộ: 01 phòng với các trang thiết bị.

+ Phòng Chi đoàn: 01 phòng các trang thiết bị.

- Khối phòng học tập: Thiếu các phòng sau:

+ Phòng học: 03 phòng

+ Phòng học bộ môn Âm nhạc: 01 phòng;

+ Phòng học bộ môn Mỹ thuật: 01 phòng;

+ Phòng học bộ môn Công nghệ: 01 phòng;

+ Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: 02 phòng;

+ Phòng đa chức năng: 02 phòng.

+ Phòng bộ môn Khoa học xã hội: 01 phòng

- Khối phòng hỗ trợ học tập: Thiếu các phòng sau:

+ Phòng thiết bị giáo dục: 01 phòng; (Nhà trường đã có nhưng chỉ là phòng tạm, dự kiến sau sẽ chuyển thành nhà kho).

+ Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập: 01 phòng, bố trí ở tầng 1;

+ Phòng Đoàn, Đội: 01 phòng với trang bị đầy đủ thiết bị

- Khối phụ trợ

+ Phòng nghỉ của giáo viên bố trí liền kề với với khối phòng học tập đảm bảo 10 lớp có 1 phòng.

+ Khu vệ sinh học sinh: bổ sung trang thiết bị cho HS khuyết tật

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: Thiếu các hạng mục sau:

+ Sân thể dục thể thao bảo đảm an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.

 - Hạ tầng kỹ thuật: thiếu hạng mục:

+ Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: bảo đảm theo các quy định hiện hành;

*2.5. Công tác phối hợp*

- Trên địa bàn xã Phương Trung còn nhiều gia đình gặp khó khăn về đời sống kinh tế. Một bộ phận cha mẹ học sinh đi làm ăn xa không có điều kiện quan tâm đến việc học của con. Một bộ phận cha mẹ học sinh nuông chiều con, không chú trọng việc giáo dục con, thiếu các biện pháp giáo dục con. Còn nhiều học sinh chậm tiến bộ.

***3. Các cơ hội***

- Những chủ trương chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, trong đó có chính sách về giáo dục. Củng cố và phát huy nội lực để phát triển trong thời gian tới, trường THCS Phương Trung cần nắm bắt những cơ hội để phát triển nhà trường theo chiến lược đề ra.

- Những cuộc vận động lớn, như cuộc vận động “Hai không với bốn nội dung”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; …  đã và đang từng bước đi vào chiều sâu, tạo ra những chuyển biến tích cực trong nhận thức, tình cảm của giáo viên và học sinh của trường.

- Định hướng phát triển giáo dục của huyện Thanh Oai tranh thủ sự đầu tư có trọng điểm cho việc xây dựng trường học đáp ứng quy mô phát triển theo sĩ số học sinh, và yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học theo hướng đổi mới căn bản toàn diện.

- Đội ngũ giáo viên có khả năng thích ứng nhanh chóng với những đổi thay của sự phát triển giáo dục – đào tạo. Chất lượng giáo dục được duy trì, những kinh nghiệm trong công tác quản lí, công tác giảng dạy chính là nền tảng vững chắc cho sự phát triển.

- Sự phát triển của đời sống xã hội kéo theo nhu cầu học tập ngày càng cao cùng với sự chuyển biến trong nhận thức của người dạy và người học, chuyển dần từ cách học thụ động sang chủ động sáng tạo, tăng cường hoạt động trải nghiệm, kỹ năng thực hành và khả năng tư duy của học sinh.

- Sự quan tâm của lãnh đạo các cấp; của chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong công tác giáo dục sẽ là cơ hội để nhà trường có thể phát triển và nâng cao chất lượng.

***4. Các thách thức (nguy cơ)***

         -  Sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, nhất là quá trình hội nhập quốc tế cùng với sự phát triển của nền giáo dục đòi hỏi giáo dục phổ thông phải đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực. Trường THCS Phương Trung không nằm ngoài quy luật chung ấy. Đây cũng là một thách thức có ý nghĩa thời đại.

- Điều kiện cơ sở vật chất của trường hiện tại chưa đủ điều kiện đầu tư phòng học bộ môn. Cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động vui chơi giải trí, TDTT còn hạn chế. Diện tích sân chơi hẹp so với số học sinh hiện có.

- Một số ít giáo viên lớn tuổi còn chưa nhạy bén hoặc còn tâm lý e ngại trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Những tác động tiêu cực của đời sống xã hội đã và sẽ là thách thức đối với giáo dục của nhà trường. Một bộ phận học sinh chịu ảnh hưởng của lối sống thực dụng, ích kỉ, nguy cơ học sinh bị lôi kéo bởi những tệ nạn xã hội bên ngoài nhà trường và những tác động từ môi trường sống cũng như hoàn cảnh gia đình  là những vấn đề cần được quan tâm nhất.

- Một bộ phận học sinh có cha mẹ đi làm ăn xa hoặc cha mẹ ly hôn, bất hòa cũng ảnh hưởng đến sự phát triển về tâm sinh lý và kết quả học tập của các em cũng chưa đạt được như mong muốn. Một số ít cha mẹ học sinh chưa hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh hoặc có tâm lý  đùn đẩy trách nhiệm cho nhà trường. Một bộ phận nhỏ khác lại được cha mẹ nuông chiều dẫn đến việc thiếu hẳn những kỹ năng sống cơ bản.

***5. Phân tích các vấn đề chiến lược phát triển nhà trường***

- Tập trung các giải pháp giữ vững số lượng học sinh trong nhà trường, bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng chất lượng học tập của học sinh yếu kém; giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đủ năng lực, tâm huyết thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của nhà trường trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý phù hợp, thiết thực theo hướng tiếp cận công nghệ mới để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng văn hoá Nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây mới các công trình, phòng học, tăng cường trang thiết bị dạy học.

**PHẦN III : SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

**I. Quy mô số lớp, số học sinh.**

***Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 20121-2026 Số HS mỗi lớp từ 40- 45 HS)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Khối 6** | **Khối 7** | **Khối 8** | **Khối 9** | **Toàn trường** |
| Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | **Số****lớp** | **Số****HS** |
| **2021-2022** | 7 | 264 | 7 | 275 | 7 | 295 | 7 | 251 | 28 | 1085 |
| **2022-2023** | 7 | 297 | 7 | 264 | 7 | 275 | 7 | 295 | 28 | 1131 |
| **2023-2024** | 9 | 392 | 7 | 297 | 7 | 264 | 7 | 275 | 30 | 1228 |
| **2024-2025** | 9 | 385 | 9 | 392 | 7 | 297 | 7 | 264 | 32 | 1338 |
| **2025-2026** | 8 | 327 | 9 | 385 | 9 | 392 | 7 | 297 | 33 | 1401 |

**II. Sứ mạng**

Tạo dựng một môi trường học tập an toàn, thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh được phát huy hết khả năng và năng lực của mình trở thành những người con có ích cho gia đình cho quê hương, đất nước.

**III .Tầm nhìn**

Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy học để học sinh được phát triển toàn diện; nâng cao hơn nữa vị thế của nhà trường trong ngành giáo dục huyện Thanh Oai; giáo viên, học sinh luôn chủ động tích cực, sáng tao, trách nhiệm, luôn có khát vọng vươn lên, phấn đấu giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia,  đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2.

**IV. Hệ thống giá trị cơ bản**

 - Tinh thần đoàn kết

- Khát vọng vươn lên

- Tính trung thực

- Tinh thần trách nhiệm

- Tính sáng tạo

- Lòng tự trọng

- Tình nhân ái

- Sự hợp tác

 **PHẦN VI. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP**

**I Các mục tiêu chung**

***1. Mục tiêu tổng quát:***

 - Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Xây dựng trường đạt đanh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc.

***2. Mục tiêu ngắn hạn:***

 - Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của huyện.

***3. Mục tiêu trung hạn:***

 - Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2025 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần II; cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 3 về kiểm định chất lượng giáo dục ; hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường THCS thuộc dự án xây dựng nông thôn mới nâng cao, trường điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.

***4. Mục tiêu dài hạn:***

Đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng cao của huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020 - 2025.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 2 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

**II. Mục tiêu, chỉ tiêu và các biện pháp cụ thể**

***1 Về tổ chức các hoạt động dạy học***

*1.1 Mục tiêu*

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Chất lượng bài giảng: Đổi mới phương pháp giảng, sử dụng các kỹ thuật dạy học theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

- Chất lượng SHCM: Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh;Triển khai sâu rộng, đồng bộ sinh hoạt theo Công văn Số 5555/BGDĐT GDTrH V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng ngày 08 tháng 10 năm 2014

- Kiểm tra đánh giá HS: Đánh giá trung thực, khách quan, đảm bảo tính sư phạm.

- Quản lý việc dạy thêm học thêm: Theo nguyện vọng của người học về môn học, về giáo viên dạy, thời gian học; đảm bảo đúng hướng dẫn của cấp trên.Hoạt động dạy thêm, học thêm phải góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách của học sinh; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và không gây nên tình trạng vượt quá sức tiếp thu của người học.

*1.2. Chỉ tiêu*

- 100% giáo viên vận dụng tốt các Phương pháp và kỹ thuật dạy học theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.Ứng dụng CNTT trong qua trỉnh tổ chức các hoạt động dạy học. 50% giáo viên được đánh giá giờ dạy giỏi.

- 100% giáo viên chủ động, tích cực trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Được PGD Thanh Oai đánh giá sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn có chất lượng

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc kiểm tra đánh giáo học sinh, thực hiện tốt quy chế sử dụng Sổ điểm điện tử

- 100% giáo viên không vi phạm quy định dạy thêm học thêm. 100% giáo viên được đánh gia giờ dạy thêm khá, giỏi.

*1.3. Biện pháp*

-Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

  - Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh, đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kì không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lí thì có thể cho học sinh kiểm tra lại.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu:

- Không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá.

- Đối tượng học thêm là học sinh có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được gia đình đồng ý; không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc gia đình học sinh và học sinh học thêm.

- Không tổ chức lớp dạy thêm, học thêm theo các lớp học chính khóa; học sinh trong cùng một lớp dạy thêm, học thêm phải có học lực tương đương nhau; khi xếp học sinh vào các lớp dạy thêm, học thêm phải căn cứ vào học lực của học sinh.

***2. Về Tổ chưc các hoạt động học tập và rèn luyện***

* 1. *Mục tiêu*

- Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa; Giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học; tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội; biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng; có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục khác: Tổ chức các hoạt động giáo dục khác gắn liền với lịch sử, địa lý, văn hóa địa phương, gắn với hoạt động lao động sản xuất nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS: Học sinh hiều được mức độ nhận thức và ý thức rèn luyện đạo đức của mình ở mức nào. Từ đó có ý thức phấn đấu hơn nữa.

*2.2 Chỉ tiêu*

Trong giai đoạn 2021- 2025 phấn đấu chỉ tiêu các hoạt động cụ thể như sau:

- Xếp loại hạnh kiểm:

+ Tốt: 85% trở lên

+ Khá: 10% trở lên

+TB : dưới.

- Xếp loại học lực:

+ Giỏi: Từ 30% trở lên

+ Khá: Từ 30 % trở lên.

+ TB: Từ 37%

+ Yếu – Kém: ≤ 3%

  - Số học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS: 100%.

          - Thi vào lớp 10 THPT: Vượt tỷ lệ chung của thành phố từ 7 đến 10%.

          - Duy trì và nâng cao chất lượng học sinh giỏi các cấp.

                    - Học sinh có kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp văn hóa, tự nguyện tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.

         - 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD&ĐT**.**

*2.3 Giải pháp*

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học và các chủ đề tích hợp, liên môn, họp bàn với nhóm, tổ chuyên môn, xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề, hình thức, phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực và học sinh nhà trường. Chú trọng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở ngoài lớp học và ở nhà để học sinh có thói quen luôn chủ động tích cực, thích ứng với hình thức học trực tuyến khi có dịch bệnh.

- Đầu năm học, rà soát có số liệu về số hoc sinh yếu kém, học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thông báo tới giáo viên bộ môn của mỗi lớp để giáo viên quan tâm, động viên các em vươn lên trong học tập. Cuối mỗi học kỳ, tổ chức ôn tập miễn phí cho các em.

- Thành lập đội tuyển hoc sinh giỏi các khối. Định hướng phát huy thế mạnh các môn học của nhà trường. Phân công các đồng chí giáo viên có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng bỗi dưỡng các đội tuyển.

- Tạo mọi điều kiện cho giáo viên Tiếng anh tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ. Tăng cường trang thiết bị dạy học Tiếng anh theo yêu cầu của giáo viên.

- Tăng cường công tác dự giờ học thêm, đảm bảo đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Xây dựng nội quy học sinh gắn với thực tế, chỉ ra được những việc phải thực hiện, những việc không được làm. BGH, BCH liên đôi, chi đoàn phối kết hợp thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy của học sinh, có hình thức khen thưởng, phê bình phù hợp. Lồng ghép việc giáo dục kỹ năng sống cho HS vào các giờ học các hoạt động giáo dục. Thực hiện giao dục kỹ năng sống cho HS mỗi tháng 1 chủ đề vào giờ chào cờ. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng. Cử cán bộ giáo viên làm công tác tham vấn tâm lý cho học sinh.

- Có kế hoạch dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống văn minh - thanh lịch cho học sinh Hà Nội; tài liệu Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh THCS; tài liệu "Lịch sử huyện Thanh Oai" theo hướng dẫn của Huyện ủy Thanh Oai.

 ***3. Về xây dựng đội ngũ CB, VC;***

*3.1 Mục tiêu:*

- Đủ về cơ cấu và số lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình SGK mới, có năng lực bỗi dưỡng học sinh giỏi, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường.

*3.2. Chỉ tiêu*

Đến 2025 được bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý.Có 1 đ.c có trình độ Thạc sĩ QLGD

-  *Giáo viên*:

+ Đến 2025, 100% đạt chuẩn trình độ Tin học, sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong dạy học và công tác, có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

+ Đến 2025, 100% giáo viên tốt nghiệp Đại học và trên đại học, nâng tỷ lệ  giáo viên theo học đào tạo sau Đại học, có kỹ năng ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

- *Nhân viên*:Đạt chuẩn đào tạo từ Cao đẳng trở lên; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

*3.3. Giải pháp*

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên về nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm… Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

 ***4. Về huy động các nguồn lực Tài chính, CSVC-TB hạ tầng kỹ***

*4.1 Mục tiêu:*

 - Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

          - Đầu tư trang thiết bị, hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả**.**

*4.2 Chỉ tiêu:*

- Xây dựng nhà trường từng bước đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, tiểu học, THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định phòng học bộ môn của các cơ sở giáo dục phổ thông;

- Xây dựng trường xanh, sạch đẹp.

*4.3.Giải pháp*

          - Tham mưu với lãnh đạo ngành để hàng năm được mua sắm bổ sung những thiết bị tối thiểu, tăng cường trang bị những thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học của chương trình Giáo dục phổ thông mới.

          - Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

***5. Mục tiêu về xây dựng quan hệ nhà trường – gia đình – xã hội***

*5.1 Mục tiêu:*

 - Tăng cường thiết lập mối liên hệ giữa nhà trường, gia đình và địa Phương để nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

*5.2 Chỉ tiêu*

- 100% PH hiểu đầy đủ về các hoạt động giáo dục của nhà trường

-100% PH học sinh cài đặt EnNetViet trao đổi thông tin với GVCN và nhà trường trong việc giáo dục con em mình. Giám sát việc học ở nhà và việc học trực tuyến

*5.3 Các giải pháp*

- Hoạt động theo đúng Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

- Phối hợp cùng với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tổ chức các hoạt động ngoại khóa góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách về giáo dục đến cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm trong việc chăm sóc, giáo dục và bảo vệ học sinh.

- Phối hợp tổ chức động viên, khen thưởng HS vào dịp sơ kết học kỳ, kết thúc năm học hoặc khen thưởng theo đợt thi đua; giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt trong các dịp lễ tết.

- Là cầu nối giữa nhà trường với các phụ huynh.

 ***6. Về Xây dựng môi trường GD***

*6.1 Mục tiêu:*

- Xây dựng môi trường giáo dục An toàn, thân thiện, chủ động , trách nhiệm và sáng tạo.

*6.2. Chỉ tiêu*

- 100% cán bộ GV, nhân viên thực hiện tốt nội quy cơ quan, quy chế của ngành, quy tăc ứng xử nơi công cộng.

- 100% HS thực hiện đầy đủ nộ quy học sinh

*6.3 Giải pháp*

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ

- Xây dựng nội quy học sinh phù hợp với mục tiêu giáo dục và tâm sinh lý hoc sinh

- Tổ chức nhiều hoạt động GD kỹ năng sống cho HS

***7. Về tổ chức bộ máy và quản lý điều hành các hoạt động nhà trường.***

*7. Mục tiêu:*

- Xây dựng bộ máy hoạt động của nhà trường phát huy được sức mạnh từng cá nhân trong mỗi tổ chức tạo nên sức mạnh của mỗi tổ chức.

*7.2 Chỉ tiêu:*

- Chi Bộ hoàn thành và hoàn thành xuấ sắc nhiệm vụ

- Công đoàn: mạnh cấp TP

- Chi đoàn: mạnh cấp TP

- Liên đội : Xuất sắc cấp TP

*7.3. Giải pháp*

-Thực hiện Phương pháp quản lý: Chi bộ lãnh đạo, nhà trường quản lý, các tổ chức phối kết hợp.

***8. Về phát triển và quảng bá thương hiệu***

*8.1 Mục tiêu:*

Quảng bá sâu rộng hình ảnh nhà trường trong địa bàn xã Phương Trung, huyện Thanh Oai và thành phố Hà Nội.

*8.2. Chỉ tiêu*

Các hoạt động của nhà trường được truyền thông trên các phương tiện truyền thông.

*8.3 Giải pháp*

- Động viên khuyến khích CBQL, GV, Nhân viên xây dựng thương hiệu cho chính bản thân mình bằng hiệu quả công việc, bằng sự đoàn kết của tập thể.

**-** Triển khai có hiệu quả Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn ...

 - Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

**PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. Tổ chức thực hiện**

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Phương Trung giai đoạn 2021 - 2025 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ  học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường  tại bảng tin nhà trường.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường.

**II. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân**

**- Hiệu trưởng:**Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

**- Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, khắc phục các biến động về chất lượng giáo dục.

**- Tổ trưởng chuyên môn và tổ trưởng văn phòng**

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

+ Triển khai thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, nâng cao năng lực giảng dạy bộ môn và giáo dục học sinh.

**- Giáo viên, nhân viên**:

+ Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

+ Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát triển và quảng bá về trường mình.

**- Học sinh của trường:**

+ Chăm chỉ học tập, rèn luyện đạo đức, kĩ năng sống; tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác để hoàn thiện nhân cách: tự tin, chủ động, biết đoàn kết, yêu thương và biết chia sẻ.

 - **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

+ Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện Kế hoạch; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện tốt để con em học tập, được rèn luyện ở trường học và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

**III. KIẾN NGHỊ**

***1. Đối với UBND huyện Thanh Oai***

          - Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

***2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo***

          - Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

          - Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

  Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Phương Trung giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Nhà trường căn cứ lộ trình sẽ từng bước cụ thể hóa thành chương trình, hành động sát với thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của Ngành nhằm thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đề ra  góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế”./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*****-**Phòng GD&ĐT để báo cáo;- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Chính** |